

*

Số 346 - KH/ĐUK

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị, Kế hoạch của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”

Thực hiện Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 02/4/2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chỉ thị, kế hoạch của Bộ Chính trị Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các trường Đại học, Cao đẳng và TCCN (Đảng ủy Khối) đề ra kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Thực hiện Nghị quyết phải tạo được chuyển biến rõ rệt, khắc phục được những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng ngay trong nhiệm kỳ 2010 – 2015, nhằm xây dựng Đảng bộ thật sự, trong sạch vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, củng cố niềm tin trong Đảng và quần chúng.

2. Làm tốt công tác xây dựng Đảng là cơ sở để xây dựng, nâng cao chất lượng hoạt động của cả hệ thống chính trị, thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị và là căn cứ để xem xét, sàng lọc, xây dựng đội ngũ cán bộ, chuẩn bị quy hoạch cấp ủy, các chức danh chủ chốt các cấp cho nhiệm kỳ tới.

3. Quán triệt sâu sắc quan điểm tự phê bình, phê bình vừa là nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đồng thời là yêu cầu cấp bách của công tác xây dựng Đảng hiện nay, các cấp ủy, tổ chức Đảng, từng đảng viên phải thường xuyên tự giác xem xét, nhìn lại mình để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, không chờ đến khi tổ chức hội nghị kiểm điểm, không chờ sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách.

4. Triển khai thực hiện Nghị quyết phải nghiêm túc, đồng bộ, toàn diện, khẩn trương, kiên quyết, kiên trì, không nóng vội; đồng thời không để rơi vào trì trệ, hình thức, không làm chuyển biến được tình hình; xác định được nội dung, thời gian, cách làm, là cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết với quyết tâm chính trị cao, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu phải thật sự gương mẫu làm trước.

5. Xây dựng Đảng là công việc hệ trọng, khi thực hiện phải bình tĩnh, tỉnh táo, không nóng vội, cực đoan; trong kiểm điểm tự phê bình, phê bình phải chân thành, thẳng thắn, xây dựng, dựa trên nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, không chủ quan, quy chụp, xen động cơ cá nhân; phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan để đánh giá đúng tính chất, mức độ thiếu sót, khuyết điểm; thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, không để các thế lực thù địch, phần tử cơ hội lợi dụng, kích động, xuyên tạc, đả kích gây rối nội bộ; bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp ủy, tổ chức Đảng.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết:

Thực hiện theo Kế hoạch 28-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy ngày 02/4/2012 về thực hiện Chỉ thị, kế hoạch của Bộ chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành Kế hoạch 334-KH/ĐUK ngày 09/4/2012 của Đảng ủy Khối về tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

2. Tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình:

2.1. Đối tượng kiểm điểm và nơi kiểm điểm:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên đều phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình, phê bình.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối kiểm điểm ở tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và ở chi bộ.
- Các đồng chí Đảng ủy viên, cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc kiểm điểm ở cấp ủy nơi đang công tác, sinh hoạt đảng và ở chi bộ.
- Các đảng viên khác kiểm điểm tại chi bộ đang sinh hoạt.

2.2. Nội dung kiểm điểm :

Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo các nội dung Nghị quyết đã nêu. Cụ thể là:

- Về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và từng đảng viên, của người đứng đầu về tình trạng cán bộ, đảng viên suy thoái.
- Những hạn chế, yếu kém trong công tác cán bộ, nhất là trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển, bố trí cán bộ; tình trạng một số trường hợp bố trí cán bộ không đúng, ảnh hưởng đến uy tín cơ quan lãnh đạo, quản lý, sự phát triển của đơn vị.

- Những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”; quyền hạn, trách nhiệm cá nhân trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là người đứng đầu...

Trong 3 nội dung này, nội dung thứ nhất là trọng tâm, xuyên suốt và cấp bách nhất.

Khi kiểm điểm, cần tập trung liên hệ, làm rõ những hạn chế, yếu kém cụ thể nêu trong Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khôi lần thứ IV, làm rõ tại sao những hạn chế, khuyết điểm chậm khắc phục.

2.2.1. Đối với tập thể:

Kiểm điểm tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của cấp ủy cấp trên về công tác giáo dục tư tưởng, chính trị; kiểm điểm việc quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ đảng viên, thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm; về tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy, tổ chức đang quản lý. Kiểm điểm thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ; tập trung kiểm điểm làm rõ những trường hợp bố trí không đúng ảnh hưởng đến uy tín cơ quan lao động, cơ quan quản lý, ảnh hưởng đến sự phát triển của đơn vị. Kiểm điểm thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, trách nhiệm của tập thể trong việc bàn và ban hành các quyết định của cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo...

Trong kiểm điểm tập thể cần đi sâu phân tích, làm rõ tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, cục bộ, thiếu kiểm tra, giám sát, thiếu hình thức, biện pháp ngăn chặn, răn đe, xử lý đối với các sai phạm của tổ chức và cá nhân; phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và trách nhiệm.

2.2.2. Đối với cá nhân: kiểm điểm tự phê bình và phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống; kiểm điểm việc thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm. Đi sâu kiểm điểm cá nhân có suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống không? Nếu có thì ở mức độ nào?

Nội dung suy thoái về tư tưởng chính trị là : phai nhạt lý tưởng cách mạng, không kiên định mục tiêu độc lập gắn liền con đường chủ nghĩa xã hội, còn mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin, sa sút ý chí chiến đấu của người đảng viên, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, mơ hồ, mất phương hướng, cho rằng theo con đường nào, xã hội nào cũng được, phụ họa theo nhận thức sai trái, quan điểm lệch lạc, không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bổn phận chức trách được giao, không thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, nói và làm trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đảng.

Suy thoái về đạo đức, lối sống là : sa vào chủ nghĩa cá nhân, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi, lo vun vén cho bản thân và gia đình, không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, để vợ (chồng), con và người thân lợi dụng chức quyền của mình để trục lợi, tiến thân, hám danh; tham nhũng, lãng phí, bè phái cục bộ, đố kỵ, kèn cựa địa vị, mất đoàn kết; phong cách quan liêu, xa dân, vô cảm trước khó khăn bức xúc, nỗi khổ của người dân; sống xa hoa, hưởng lạc, tham gia tệ nạn xã hội...

Đối với đảng viên là cấp ủy viên, là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì kiểm điểm cả về trách nhiệm của cá nhân tham gia cùng tập thể khi bàn và quyết định các vấn đề về công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ, về thực hiện quy chế làm việc; xác định rõ trách nhiệm của cá nhân về những thiếu sót, khuyết điểm của tập thể và phương hướng, biện pháp khắc phục.

2.3. Cách tiến hành kiểm điểm : Ban Thường vụ Đảng ủy, cấp ủy các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo thực hiện kiểm điểm.

2.3.1. Trước khi kiểm điểm, các cấp ủy chỉ đạo tiến hành một số công việc như sau:

+ Thực hiện lấy ý kiến góp ý của tập thể các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc của cấp mình và các đồng chí nguyên là cấp ủy viên. Đối với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị lấy ý kiến góp ý của đồng chí nguyên là cấp ủy viên, nguyên là thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc nghỉ hưu tại cơ quan, đơn vị. Ý kiến góp ý của tập thể, tổ chức được thể hiện bằng văn bản chính thức của tập thể, tổ chức đó. Ý kiến góp ý của cá nhân viết bằng văn bản, ghi rõ họ tên và địa chỉ người góp ý.

+ Gọi ý kiểm điểm đối với những tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý của cấp mình nếu thấy cần thiết. Ủy ban Kiểm tra các cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ cấp ủy cấp mình nội dung gọi ý kiểm điểm của tập thể, cá nhân.

+ Căn cứ các nội dung kiểm điểm nêu trong Nghị quyết và ý kiến góp ý của tập thể, cá nhân, gọi ý kiểm điểm của cấp trên (nếu có), để tiến hành kiểm điểm theo quy định.

2.3.2. Cấp trên kiểm điểm trước để làm gương cho cấp dưới; tập thể kiểm điểm trước, cá nhân kiểm điểm sau:

+ *Đảng ủy Khối:* tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị kiểm điểm tự phê bình, phê bình trước, các đồng chí thành viên các tổ chức này kiểm điểm, tự phê bình, phê bình sau.

+ *Ở cấp cơ sở:* Ban Thường vụ cấp ủy hoặc đảng ủy (nơi không có Ban Thường vụ), tập thể cấp ủy kiểm điểm tự phê bình, phê bình trước; bí thư, cấp ủy viên, đảng viên kiểm điểm tự phê bình, phê bình sau.

2.3.3. Sau khi kiểm điểm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ cấp ủy các cấp báo cáo kết quả kiểm điểm (tập thể và cá nhân) với Ban Chấp hành Đảng bộ cùng cấp để Ban Chấp hành thảo luận, góp ý kiến. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả kiểm điểm (tập thể và cá nhân) với đảng ủy cơ quan, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc. Kết quả kiểm điểm được thông báo đến những tập thể đã góp ý trước khi kiểm điểm. Cấp dưới báo cáo kết quả kiểm điểm với cấp ủy cấp trên. Những nơi kiểm điểm không đạt yêu cầu, cấp ủy cấp trên chỉ đạo kiểm điểm lại. Qua kiểm điểm, nếu có vi phạm đến mức phải xử lý thì các cơ quan chức năng xem xét, xử lý theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Kết quả kiểm điểm là căn cứ xem xét, sàng lọc và xây dựng đội ngũ cán bộ của từng đơn vị, địa phương, gắn với quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý và cán bộ chủ chốt.

Sau đợt kiểm điểm tự phê bình và phê bình lần này, việc thực hiện chế độ kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” được thực hiện thường xuyên hàng năm, gắn với kiểm điểm theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.4. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy:

2.4.1. Lấy ý kiến góp ý đối với tập thể và cá nhân:

Thường trực Đảng ủy chủ trì, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban Tổ chức Đảng ủy, Ban Tuyên giáo Đảng ủy và Văn phòng Đảng ủy tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của các tổ chức và cá nhân, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, làm cơ sở để chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Lấy ý kiến của tập thể:*

+ Các Ban và Văn phòng Thành ủy; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố; Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố; Đảng ủy Thanh tra thành phố.

+ Cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối, các chi ủy chi bộ nơi công tác, chi ủy chi bộ nơi cư trú góp ý kiến đối với cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- *Lấy ý kiến của cá nhân:* mời các đồng chí đã nghỉ công tác, đã nghỉ hưu nguyên là Đảng ủy viên các khóa, thủ trưởng các cơ quan thuộc khối để phổ biến mục đích, yêu cầu, phát phiếu góp ý để các đồng chí cho ý kiến vào phiếu (có thể gửi lại tại cuộc họp hoặc gửi sau cuộc họp theo thời gian quy định).

Văn bản góp ý cho tập thể và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thì người góp ý ghi rõ họ tên, gửi tới Bộ phận Thường trực chỉ đạo qua Văn phòng Đảng ủy Khối.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tự phê bình, phê bình của cá nhân.

Trong quá trình kiểm điểm, tập thể, cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiếp thu nội dung gợi ý của Ban Thường vụ Thành ủy (nếu có) và có ý kiến đóng góp của các tập thể, cá nhân để tự phê bình, phê bình.

2.4.2. Tiến hành kiểm điểm tập thể trước, kiểm điểm cá nhân sau. Đối với cá nhân, kiểm điểm người đứng đầu trước, các thành viên khác sau. Từng cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm trước tập thể để các đồng chí khác góp ý trực tiếp tại hội nghị; sau đó cá nhân tiếp thu và hoàn thiện bản kiểm điểm:

+ Ban Thường vụ Đảng ủy Khối căn cứ vào 3 nội dung Nghị quyết nêu, ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân để kiểm điểm tự phê bình và phê bình; đánh giá, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm về công tác xây dựng Đảng và nguyên nhân, đề ra phương hướng khắc phục, làm cơ sở cho việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình của cá nhân.

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối căn cứ vào 3 nội dung Nghị quyết nêu, Quy định những điều đảng viên không được làm và ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân để kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo hướng trả lời thẳng vào các nội dung nêu trong Hướng dẫn và nội dung được góp ý; kiểm điểm về đạo đức, lối sống, về quan hệ gia đình, xã hội và quan hệ với nhân dân. Tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đề ra biện pháp khắc phục.

Hội nghị kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối mời đại diện lãnh đạo các Ban, Văn phòng Thành ủy và Bộ phận Thường trực chỉ đạo ở thành phố dự, theo dõi.

2.4.3. Báo cáo, thông báo, tiếp thu ý kiến góp ý sau kiểm điểm:

- Sau kiểm điểm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối báo cáo kết quả kiểm điểm (tập thể, cá nhân) với Ban Chấp hành Đảng bộ Khối để thảo luận, góp ý.

- Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ Khối góp ý, Ban Thường vụ Đảng ủy thông báo, tiếp thu góp ý của tập thể bằng văn bản gửi đến tập thể đó; thông báo tiếp thu góp ý của cá nhân bằng các hình thức phù hợp: có thể bằng văn bản; có thể cử đại diện cấp ủy gặp thông báo; trao đổi qua điện thoại, hộp thư điện tử... *(thời gian thực hiện trong tháng 8 và tháng 9 năm 2012).*

2.5. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình ở cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở, đảng viên:

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo kiểm điểm tự phê bình, phê bình ở cấp cơ sở; gợi ý nội dung kiểm điểm những nơi cần thiết. Cấp ủy cơ sở gợi ý nội dung kiểm điểm những đảng viên, những nơi cần thiết.

- Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức, cá nhân và chuẩn bị kiểm điểm, thực hiện tương tự như hướng dẫn về thành phần lấy ý kiến và chuẩn bị kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

- Chi ủy tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức đoàn thể ở đơn vị và chuẩn bị kiểm điểm như ở cấp cơ sở.

- Kiểm điểm tự phê bình, phê bình ở chi bộ: tập thể chi ủy kiểm điểm tự phê bình, phê bình trước, sau đó đến Bí thư chi bộ, Phó Bí thư chi bộ, chi ủy viên và đảng viên. Nội dung kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo 3 nội dung nêu trong Nghị quyết và việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm, chỉ rõ hạn chế, thiếu sót, khuyết điểm, nguyên nhân; phương hướng giải quyết, khắc phục. Ở những nơi, những trường hợp có vấn đề phức tạp, xét thấy cần thiết thì cấp ủy cấp trên trực tiếp hoặc cấp ủy quản lý cán bộ gợi ý kiểm điểm (*thời gian thực hiện trong tháng 9, tháng 10 và tháng 11/2012*).

3. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể về tổ chức, cán bộ và sinh hoạt đảng, về cơ chế, chính sách; về công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

3.1. Ban Chấp hành Đảng bộ Khối và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối nghiêm túc thực hiện các quy định, quy chế của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Thành ủy, các hướng dẫn của các Ban Thành ủy; đồng thời cụ thể hóa việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tổ chức, cán bộ và sinh hoạt đảng, về cơ chế, chính sách; về công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

3.2. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối:

Căn cứ vào các quy định, quy chế mới của Trung ương, Thành ủy, chủ trì, phối hợp với các Ban Đảng ủy và Văn phòng Đảng ủy tham mưu cụ thể hóa việc thực hiện cơ chế hàng năm, Ban Chấp hành Đảng bộ các cấp góp ý kiến, thể hiện tín nhiệm đối với tập thể và từng thành viên Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp; Thực hiện Quy định về thẩm quyền và trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng.

3.3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối:

Hàng năm, tham mưu xây dựng chương trình giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI của Ban Thường vụ Đảng ủy và có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3.4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối:

Tiếp tục tham mưu đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 23/8/2011 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015.

III. CHỈ ĐẠO, KIỂM TRA, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN:

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc trong quá trình thực hiện kiểm điểm tự phê bình, phê bình và thực hiện các nhiệm vụ, xây dựng các quy định, quy chế theo các nhóm giải pháp đề ra trong Nghị quyết.

- Tổ chức Bộ phận Thường trực chỉ đạo của Đảng ủy Khối, gồm : Đồng chí Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy, đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy, đồng chí Chánh Văn phòng Đảng ủy.

- Giúp việc Bộ phận Thường trực chỉ đạo Đảng ủy Khối có Tổ giúp việc gồm :

- + Đồng chí Nguyễn Thị Là, Đảng ủy viên, Chánh Văn phòng Đảng ủy Khối: Tổ trưởng.
- + Đồng chí Lê Văn Tâm, Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Khối: Tổ phó
- + Đồng chí Trần Thanh Hải, Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Khối: thành viên.
- + Đồng chí Lê Ngọc Hạnh, Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy Khối: thành viên.

- Các đồng chí Đảng ủy viên, bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Cấp ủy cơ sở Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch của Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể tại từng cơ quan, đơn vị; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của cấp dưới; thực hiện báo cáo theo quy định.

3. Ủy ban Kiểm tra, Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Văn phòng Đảng ủy Khối có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện; Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Văn phòng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị; định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy Khối.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Thành ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các Ban Đảng ủy Khối,
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở,
- Văn phòng Đảng ủy Khối,
- Lưu VPĐU.

(D:\ĐUK\KH2012)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

(đã ký)

Phạm Thiên Kha